TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:72/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 26-11-2018
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Vũ
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận
Bà Lê Thị Nhớ

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Văn Linh – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 299/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 299/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đinh Thị Diệp M, sinh năm 1992; Địa chỉ: Xóm A, thôn B, xã C, huyện D, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt

2. Bị đơn: Ông Trần Xuân Ph, sinh năm 1990; Địa chỉ: Địa chỉ: Số nhà K112/60 đường E, tổ 86 cũ (40 mới) phường G, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện gửi đến Toà án ngày 21 tháng 6 năm 2018, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, nguyên đơn bà Đinh Thị Diệp M trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà M và ông Ph kết hôn vào năm 2011, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện D, tỉnh Quảng Ngãi. Trong quá trình chung sống giữa hai vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông Ph không có trách nhiệm đối với vợ con, thường xuyên đi sớm về khuya. Có thời gian ông Ph quan hệ với người phụ nữ khác nên giữa hai người luôn xảy ra tình trạng cãi vả to tiếng, xô xát lẫn nhau. Năm 2016, bà M đang mang thai con thứ hai thì ông Ph đuổi bà M và con về nhà mẹ ruột ở Quảng Ngãi và sống ly thân cho đến nay. Nay bà M xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn đối với ông Ph.

Về con chung: Bà M xác định bà và ông Ph có 02 người con chung là Trần Đinh Vương H, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2011 và Trần Kim Nhã Th, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2017. Ly hôn, bà M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con chung. Không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến như sau:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Đối với ông Trần Xuân Ph trong suốt quá trình tố tụng không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án không có ý kiến phản hồi, như vậy ông Ph không tuân thủ quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, có căn cứ xác định mâu thuẫn của vợ chồng bà M, ông Ph đã trầm trọng kéo dài. Xét yêu cầu ly hôn của bà M đối với ông Ph là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà M.

Về quan hệ con chung: Xét nguyện vọng được nuôi con của bà M là có căn cứ, phù hợp với Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Bà M không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa bà Đinh Thị Diệp M và ông Trần Xuân Ph là tranh chấp về hôn nhân gia đình, bị đơn có địa chỉ cư trú ở địa bàn quận Thanh Khê nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn là ông Trần Xuân Ph mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa hôm nay, bà Đinh Thị Diệp M cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Xuân Ph. Theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê tại phiên tòa thể hiện: Hôn nhân giữa bà Đinh Thị Diệp M và ông Trần Xuân Ph là hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn và cuộc sống của vợ chồng, con cái như bà M trình bày là có căn cứ, vì thực tế qua xác minh tại địa phương thể hiện ông Ph đã bỏ đi, không còn cư trú tại phương. Thực tế vợ chồng đã sống ly thân, phần ai đấy sống không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng của bà M

và ông Ph đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, xét yêu cầu ly hôn của bà M đối với ông Ph là phù hợp với Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Bà M xác định bà M và ông Ph có 02 người con chung là Trần Đinh Vương H, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2011 và Trần Kim Nhã Th, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2017. Ly hôn, bà M có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con chung. Xét yêu cầu được nuôi con của bà M, Hội đồng xét xử thấy: Việc nuôi dạy con cái là quyền và nghĩa vụ của cha mẹ, ai cũng có quyền này, tuy nhiên việc giao con chưa thành niên cho ai nuôi phải xem xét mọi mặt về quyền lợi của con. Hiện tại ông Ph đã bỏ đi khỏi địa phương. Từ khi vợ chồng sống ly thân gần 02 năm nay, bà M là người trực tiếp nuôi cả hai người con chung, hiện nay các cháu còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của người mẹ. Do đó, yêu cầu được nuôi con chung của bà M là có căn cứ, phù hợp với Điều 58 và 81 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Việc cấp dưỡng phí tổn nuôi con sau khi ly hôn là nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con cái sau ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng một phần phí tổn cho bên nuôi con, tuy nhiên tại phiên tòa bà M không yêu cầu ông Ph cấp dưỡng phí tổn nuôi con và bà cam đoan bà đủ khả năng để lo tốt cho con. Xét yêu cầu trên là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận không buộc ông Ph phải có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con sau ly hôn.

[5] Về án phí: Bà Đinh Thị Diệp M phải có nghĩa vụ chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ theo quy đinh tại Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Diệp M được ly hôn ông Trần Xuân Ph.

2.Về con chung: Bà Đinh Thị Diệp M được quyền trực tiếp trông nôm, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Trần Đinh Vương H, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2011 và Trần Kim Nhã Th, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2017 cho đến khi con trưởng thành. Ông Trần Xuân Ph không có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con sau khi ly hôn.

Khi ly hôn, các bên đương sự vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3.Về án phí: Bà Đinh Thị Diệp M phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà M đã nộp theo biên lai thu số 3865 ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà Đinh Thị Diệp M đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Á n xử sơ thẩm công khai, báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc niêm yết kết quả tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND xã C, huyện D, tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Vũ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**